TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2019/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Cao Trọng Mãnh
Bà Hồ Thị Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2019/TLST-HS ngày 25/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2019/QĐXXST-HS ngày 05/11/2019 đối với bị cáo:

Tô Hoàng T (tên gọi khác: Út), sinh năm 1979 tại thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: đường Q, khu phố V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Tài xế lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Hoàng V và bà Hồ Thị K (đều đã chết); Có vợ là bà Võ Kiều G, sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 783/HSPT ngày 20/4/2000 của Tòa Phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội "Giết người"; Bản án số 193/2011/HS-ST ngày 21/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án số 17/2014/HS-ST ngày 10/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, đương nhiên xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2019 đến ngày 30/8/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*:

Ông Hà Tấn V, sinh năm 1983 (có mặt)

Nơi cư trú: đường Q, khu phố V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Tô Thanh T1, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: đường V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

NLC1**,** sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: đường N, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NLC2, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: đường Q, khu phố V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NLC3, sinh năm 1977 (có mặt)

Nơi cư trú: đường Q, khu phố V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 23/6/2019 NLC2 và ông Hà Tấn V xảy ra cự cãi về tranh chấp ranh đất giữa hai nhà, NLC2 cho rằng ông V xây dựng công trình nhà ở lấn sang ranh đất của gia đình bà và làm nước tràn qua nhà của bà. Trong lúc cự cãi thì ông V lượm cục đá (loại 1x2) ném vào NLC2 nhưng không trúng; sự việc sau đó được Công an phường V1 tiến hành hòa giải.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Tô Hoàng T (là em cùng mẹ khác cha với NLC2) về đến nhà và nghe NLC2 kể lại sự việc thì tỏ ra tức giận vì nhà của T cũng bị bùn nước từ công trình xây dựng của nhà ông V tràn vào nhà. T mở cốp xe mô tô biển kiểm soát 68X1-47072 lấy ra 02 con dao Thái lan cán vàng đi sang nhà của ông V là cửa hàng cầm đồ tại địa chỉ đường Q, khu phố V, phường V1, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Khi tới trước cửa hàng, T nhìn thấy ông V đang đứng cầm đồ cho NLC1 tại chiếc bàn gỗ ngay cửa ra vào phòng khách. Lập tức T từ ngoài đường xông thẳng đến chỗ ông V đang đứng rồi nhảy lên cái bàn gỗ và đưa hai tay cầm 02 con dao nhá đâm về phía ông V; lúc này ông V dùng tay đẩy gạt ngang vào người bị cáo làm bị cáo mất thăng bằng té ngã. Trong lúc té ngã thì tay phải của bị cáo cầm dao đâm trúng vào cánh tay trái của ông V kéo dài xuống đến mặt trong khuỷu tay gây thương tích. Còn cây dao

Thái lan bên tay trái của T thì bị rớt xuống nền nhà. Sau đó, ông V bỏ chạy ra đường Q, còn T cầm cây dao đã gây thương tích cho ông V chạy về nhà và lấy xe bỏ trốn. Khi chạy xe đến cầu 3/2 thuộc phường V thành phố Rạch Giá thì T vứt bỏ cây dao xuống sông.

Ông V được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang, nhập viện điều trị đến ngày 26/6/2019 thì xuất viện và làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Đến sáng ngày 24/6/2019 T đến Công an phường V1 đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 27/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với T để điều tra.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- 01 cây dao Thái lan có cán màu vàng đã được niêm phong.

- 01 USB bằng kim loại màu trắng, một mặt trên USB có chữ "Kingston^{R}" và mặt còn lại có chữ "DTSE9 16GB" chứa đoạn ghi hình về vụ án bị cáo gây thương tích cho bị hại; đã được niêm phong.

Đối với hung khí là cây dao Thái lan có cán màu vàng đã bị bị cáo ném xuống sông, Cơ quan điều tra không tìm được.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 457/KL-PY, ngày 30/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của ông Hà Tấn V như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo xơ cứng vùng cánh – khuỷu tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11%.

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Quá trình điều tra, bị cáo và bị hại không có khiếu nại gì đối với kết luận giám định nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại V thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn nên tự nguyện không yêu cầu bồi thường.

Người thân của bị cáo là ông Tô Thanh T1 đã tự nguyện nộp số tiền 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự để bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 13/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tô Hoàng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 vì thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Hoàng T về tội "Cố ý gây thương tích"; tuy nhiên do xét thấy hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ nên Viện kiểm sát rút việc truy tố bị cáo theo tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự; giữ nguyên tình tiết định khung theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự và đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt Tô Hoàng T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tiêu hủy vật chứng đã thu giữ được trong vụ án là 01 cây dao Thái lan có cán màu vàng đã được niêm phong.

- Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị thương tích và không nhận số tiền mà gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự để khắc phục hậu quả; nên đề nghị hoàn trả số tiền 3.000.000 đồng cho ông Tô Thanh T1.

Bị hại Hà Tấn V xác định thương tích của ông do bị cáo T gây ra; tuy nhiên ý định của bị cáo chỉ muốn hù dọa ông, hậu quả gây ra thương tích là điều không mong muốn. Phía bị cáo đã biết ăn năn hối cải, chủ động xin lỗi nên ông có nguyện vọng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về vấn đề bồi thường thiệt hại ông tự nguyện không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường. Đối với số tiền 3.000.000 đồng do gia đình của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự để khắc phục hậu quả ông có ý kiến không nhận số tiền này; ngoài ra ông không còn yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tô Thanh T1 xác nhận số tiền 3.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự là tiền của ông nộp để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại theo đề nghị của bị cáo. Trường hợp bị hại V không đồng ý lấy số tiền này thì ông xin được nhận lại.

NLC2 xác nhận vào sáng ngày 23/6/2019 giữa bà và bị hại có xảy ra cự cãi do tranh chấp đất đai và sau đó bà có thuật lại sự việc cho bị cáo T; tuy nhiên bà không xúi giục bị cáo T gây thương tích cho ông V và bà cũng không tận mắt chứng kiến sự việc bị cáo gây thương tích cho ông V.

NLC1 và NLC3 xác nhận ông, bà có mặt tại hiện trường gây án và khẳng định thương tích của ông V là do bị cáo gây ra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Tô Hoàng T khai nhận hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Khoảng 16 giờ, ngày 23/6/2019 bị cáo sau khi nghe chị gái của mình là NLC2 kể lại sự việc ông Hà Tấn V xây dựng công trình lấn sang ranh đất của NLC2, trong lúc hai bên cự cãi thì ông V lượm cục đá (loại 1x2) ném vào NLC2; do tức giận nên bị cáo đem theo 02 cây dao Thái lan cán vàng đi sang nhà của ông V tại địa chỉ số 268 đường Quang Trung, khu phố Võ T1 Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Khi tới nơi bị cáo xông thẳng đến chỗ ông V đang đứng rồi nhảy lên cái bàn gỗ và đưa hai tay cầm 02 con dao nhá đâm về phía ông V. Lúc này ông V phản kháng nên dùng tay đẩy gạt ngang vào người bị cáo làm bị cáo mất thăng bằng té ngã; trong lúc té ngã thì tay phải của bị cáo cầm dao đâm trúng vào cánh tay trái của ông V gây thương tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y số: 457/KL-PY, ngày 30/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Hà Tấn V là: 11%.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là cầm dao đâm về phía bị hại, dùng vũ lực để uy hiếp người khác phải khuất phục mình; bị cáo phải nhận thức rõ hành vi này có thể gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác và đã để mặc cho hậu quả xảy ra. Hay nói cách khác chính hành vi của bị cáo là nguyên nhân gây ra thương tích cho bị hại và lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tại phiên tòa bị hại và bị cáo có lời khai thống nhất xác định bị cáo không cố ý gây thương tích cho bị hại tới cùng, qua đó thấy được hành vi của bị cáo không mang tính chất côn đồ; nên xét theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc

rút truy tố bị cáo về tình tiết định khung "có tính chất côn đồ" theo điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là phù hợp, cần được chấp nhận.

Về đặc điểm của hung khí mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại là 01 cây dao Thái lan dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại sắc bén. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì hung khí mà bị cáo sử dụng được xác định là hung khí nguy hiểm.

Xét lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo đó, hành vi của bị cáo Tô Hoàng T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự *"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"* thì *"bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm"*, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 *"Dùng hung khí nguy hiểm"* của Điều luật nêu trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và gây mất trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; tuy nhiên chỉ vì muốn trút cơn giận của bản thân, xem thường sức khỏe của bị hại, nên đã gây ra thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật ở mức trung bình. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Hà Tấn V tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị thương tích nên Hội đồng xét xử không xét.

Gia đình của bị cáo là ông Tô Thanh T1 đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá; tuy

nhiên do bị hại không đồng ý nhận số tiền này nên hoàn trả lại cho ông Tô Thanh T1.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; mặc dù phía bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng bị cáo đã tác động tích cực để gia đình của bị cáo nộp tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ngoài ra, sau khi gây án bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình; phía bị hại có nguyện vọng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; do đó Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo T được xem là có nhân thân xấu; bản án số 783/HSPT ngày 20/4/2000 của Tòa Phúc thẩm – Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội "Giết người"; bản án số 193/2011/HS-ST ngày 21/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bản án số 17/2014/HS-ST ngày 10/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Qua đó cho thấy bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện để được áp dụng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, nằm trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Tô Hoàng T hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây dao Thái lan có cán màu vàng đã được niêm phong.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB bằng kim loại màu trắng, một mặt trên USB có chữ "Kingston^{R}" và mặt còn lại có chữ "DTSE9 16GB" chứa đoạn ghi hình về vụ án bị cáo gây thương tích cho bị hại; đã được niêm phong.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Tô Hoàng T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Tô Hoàng T 09 (chín) tháng tù; được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2019 đến ngày 30/8/2019.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Tấn V không có yêu cầu nên miễn xét.

Hoàn trả cho ông Tô Thanh T1 số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 01798 ngày 30/8/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây dao Thái lan có cán màu vàng đã được niêm phong (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 102/QĐ-VKS ngày 13/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB bằng kim loại màu trắng, một mặt trên USB có chữ "Kingston^{R}" và mặt còn lại có chữ "DTSE9 16GB" chứa đoạn ghi hình về vụ án bị cáo gây thương tích cho bị hại; đã được niêm phong.

4. Về án phí: Bị cáo Tô Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm